

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 213/2020/HS-ST

Ngày: 03/9/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỦ ĐỨC, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Khắc Hưng

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà Bùi Thị Phụng

2/ Ông Huỳnh Tiến Dũng

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hồng Ngự – Thư ký Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:* Ông Đặng Văn Quý – Kiểm sát viên.

Trong ngày 03 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án Nhân dân quận Thủ Đức, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 211/2020/TLST-HS ngày 28 tháng 7 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 243/QĐXXST-HS ngày 10/8/2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 47/2020/QĐST-HS ngày 24/8/2020 đối với các bị cáo:

1/ Võ Thị L, sinh năm 1964, tại tỉnh Quảng Ngãi; Cư trú: số A Tỉnh Lộ 43, khu phố B, phường C, quận D, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: buôn bán; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hồ Văn Đ (đã chết) và bà: Võ Thị L (đã chết); Bị cáo có chồng và 03 con; Tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 19/02/2020 đến ngày 28/02/2020 được thay thế biện pháp ngăn chặn, áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

2/ Nguyễn Thị S, sinh năm 1955, tại tỉnh Sóc Trăng; Thường trú: A, xã B, huyện C, tỉnh Sóc Trăng; Nơi cư trú: A đường số B, khu phố C, phường D, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: bán tạp hoá; Trình độ văn hóa: 0/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn L (đã chết) và bà: Ngô Thị B (đã chết); Bị cáo có chồng, 05 con; Tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 19/02/2020 đến ngày 28/02/2020 được thay thế biện pháp ngăn chặn, áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

S quen biết với L do có thời gian ở gần nhà trọ và chơi “hụi” cùng nhau. Cả hai biết nhiều người trong khu vực chợ Đầu mối Thủ Đức có nhu cầu mua ô số đề thắng thua bằng tiền, nên khoảng tháng 01/2020, S hỏi L về việc bán ô số đề cho các con bạc đến mua rồi giao phôi đề cho L để hưởng hoa hồng thì L đồng ý. Sau đó, S bán ô

số đề cho người mua số đề đến nhà S để mua số đề tại nhà số 15A đường 13, khu phố 5, phường Tam Bình, quận Thủ Đức bằng hình thức viết ô số đề ra giấy đưa cho con bạc để đối chiếu khi có kết quả xổ số. Nếu có số trúng thì cầm tờ giấy mà S viết đến gặp S nhận tiền dưới hình thức ghi 02 số 1.000 đồng nếu trúng thì được 70.000 đồng, 03 số 1.000 đồng nếu trúng thì được 600.000 đồng. Khoảng 16 giờ cùng ngày, S không nhận bán ô số đề mà tổng kết lại số tiền và các ô số đề (gọi là phoi đề) rồi gặp L giao phoi đề hoặc nhắn tin đến số điện thoại 0346.235.735 của Võ Thị L để giao các ô số đề và hưởng 05% hoa hồng (giao 1.000.000 đồng thì S hưởng 50.000 đồng). Sau khi nhận phoi đề của S, L đến trước quán “K+” trong khu vực chợ Đầu mối Nông sản Thủ Đức thuộc Khu phố 5, phường Tam Bình, quận Thủ Đức giao các ô số đề cho đối tượng Phụng (không rõ lai lịch) rồi nhắn tin xác nhận cho S biết. Khi có kết quả xổ số, L mới tính tiền ăn thua với Phụng rồi nhắn tin báo kết quả lời lỗ trong việc mua bán ô số đề và gặp S trực tiếp thanh toán tiền với nhau, L hưởng lợi 01% trên tổng số tiền S trúng đề.

Cuối tháng 01/2020, S về quê nghỉ Tết Nguyên đán đến ngày 16/02/2020 vào lại Thành phố Hồ Chí Minh. Ngày 17/02/2020, S bán tạp hóa tại nhà địa chỉ số 15A đường số 13, khu phố 5, phường Tam Bình, quận Thủ Đức và bán ô số đề theo kết quả xổ số kiến thiết ngày 17/02/2020 của Miền Nam (gồm Xổ số Kiến thiết Thành phố Hồ Chí Minh và Đồng Tháp) và kết quả xổ số Miền Bắc cho nhiều người (không rõ lai lịch), trong khu vực chợ Đầu mối Thủ Đức với tổng số tiền trên phoi đề là 24.430.000 đồng, gồm: theo kết quả xổ số Thành phố Hồ Chí Minh với tổng số tiền ghi trên phoi là: 6.896.000 đồng; theo kết quả xổ số đài Đồng Tháp với tổng số tiền ghi trên phoi là 6.896.000 đồng và theo kết quả xổ số Miền Bắc với tổng số tiền ghi trên phoi là 10.638.000 đồng, sau khi trừ đi số tiền giảm cho người đánh đề thì số trên thực tế S nhận và dùng điện thoại di động hiệu Vivo 1820, sim số 0379.217.138 nhắn tin đến số điện thoại 0346.235.735 của L để tính thắng thua là 20.516.000 đồng. Đến khoảng 18 giờ 59 phút cùng ngày, L nhắn tin cho S biết kết quả thắng thua phoi đề của S như sau:

Đài Miền Nam (gồm Xổ số Kiến thiết Thành phố Hồ Chí Minh và Đồng Tháp) L nhận từ S phoi đề với tổng số tiền đánh đề là 11.312.000 đồng, trừ tiền huê hồng cho S 567.000 đồng, S còn phải đưa cho L số tiền 10.475.000 đồng để đánh đề. Kết quả S trúng 05 đá xéo và 100 lô, tổng số tiền trúng là 10.250.000 đồng, trừ đi số mua số đề, S bị lỗ 495.000 đồng nên phải đưa lại cho L số tiền 495.000 đồng.

Đài xổ số kiến thiết Miền Bắc, L nhận phoi đề của S với tổng số tiền 9.204.000 đồng để đánh đề, trừ tiền huê hồng cho S 204.000 đồng, S phải đưa cho L số tiền đánh đề là 9.000.000 đồng. Kết quả S trúng 80 lô, 05 đá với tổng số tiền trúng là 9.250.000 đồng. Trừ đi tiền đánh đề 9.000.000 đồng, S thắng 250.000 đồng. Tổng kết thắng thua ở hai đài Miền Nam và Miền Bắc, L hưởng Hoa Hồng 180.000 đồng trên tổng số tiền S thắng là 19.500.000 đồng. S đã đưa L số tiền thua là 245.000 đồng và L đã đưa cho Phụng số tiền 245.000 đồng.

Khoảng 15 giờ ngày 18/02/2020, Công an phường Tam Bình, quận Thủ Đức kiểm tra hành chính tại nhà số 15A đường số 13, khu phố 5, phường Tam Bình, quận Thủ Đức phát hiện Nguyễn Thị S có dấu hiệu “Đánh bạc” nên đưa về trụ sở làm rõ. Kiểm tra tin nhắn trong điện thoại của S có nội dung nhắn tin mua bán ô số đề ăn tiền vào ngày 17/02/2020 với số điện thoại 0346.235.735 của L với số tiền 20.516.000

đồng. Thông kê phơi đề trong ngày 17/02/2020 (đối chiếu nội dung tin nhắn) có tổng số tiền 24.430.000 đồng. Gồm: Phơi đề theo kết quả xổ số Thành phố Hồ Chí Minh ngày 17/02/2020 với tổng số tiền ghi trên phơi là: 6.896.000 đồng; phơi đề theo kết quả xổ số đài Đồng Tháp với tổng số tiền ghi trên phơi là 6.896.000 đồng và phơi đề theo kết quả xổ số Miền Bắc với tổng số tiền ghi trên phơi là 10.638.000 đồng.

Như vậy, trong ngày 17/02/2020. Nguyễn Thị S và Võ Thị L đã ghi bán các ô số đề cho những người khác để thắng thua bằng tiền với tổng số tiền 24.430.000 đồng đánh bạc trái phép. Tiền trúng số đề 19.500.000 đồng, nên tổng số tiền L và S dùng đánh bạc ngày 17/02/2020 là 43.930.000 đồng.

Tại Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an quận Thủ Đức Võ Thị L và Nguyễn Thị S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Vật chứng vụ án:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Vivo 1820 màu xanh, sim số 0379.217.138 có các tin nhắn ghi ô số đề (thu của S).

- 01 tờ phơi đề theo kết quả xổ số Tp. HCM ngày 17/02/2020 với tổng số tiền ghi trên phơi là: 6.896.000 đồng; 01 phơi đề theo kết quả xổ số đài Đồng Tháp với tổng số tiền ghi trên phơi là 6.896.000 đồng và 01 tờ phơi đề theo kết quả xổ số Miền Bắc với tổng số tiền ghi trên phơi là 10.638.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 218/CT-VKS ngày 27/7/2020, Viện kiểm sát Nhân dân quận Thủ Đức đã truy tố các bị cáo Võ Thị L, Nguyễn Thị S về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức đã truy tố, tỏ thái độ ăn năn hối cải.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân quận Thủ Đức giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đề nghị áp dụng các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để xử phạt đối với các bị cáo:

Võ Thị L từ 24 tháng tù đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Nguyễn Thị S từ 24 tháng tù đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Ngoài ra còn đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng đúng theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không tranh luận về hành vi phạm tội, nhìn nhận trách nhiệm của mình, tỏ thái độ ăn năn hối cải, xin giảm nhẹ hình phạt và cho các bị cáo được hưởng án treo để có cơ hội chuộc lại những lỗi lầm mà bị cáo đã gây ra.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Thủ Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Căn cứ lời khai của các bị cáo tại Cơ quan Cảnh sát điều tra và tại phiên tòa, các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ xác định:

Vào ngày 17/02/2020, tại nhà số 15A đường số 13, khu phố 5, phường Tam Bình, quận Thủ Đức, Thành Hồ Chí Minh, Nguyễn Thị S, Võ Thị L ghi bán các ô số đề cho một số đối tượng chưa rõ lai lịch với tổng số tiền 43.930.000 đồng đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh đề, để thắng thua bằng tiền thì bị phát hiện, thu giữ vật chứng.

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa là khách quan, phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ kết luận hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội “Đánh bạc”, số tiền dùng để đánh bạc đối với các bị cáo từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng nên Cáo trạng truy tố các bị cáo về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự xã hội tại địa phương. Vì vậy cần phải xử lý các bị cáo tương xứng với tính chất, hành vi và vai trò phạm tội của các bị cáo, nhằm đảm bảo tác dụng cải tạo, giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội. Đây là vụ án đồng phạm nhưng mang tính giản đơn, trong đó bị cáo S tham gia với vai trò là người khởi sướng và trực tiếp bán số đề, bị cáo L là người nhận phôi đề và chuyển giao cho đối tượng khác để hưởng hoa hồng. Vì vậy các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với hành vi và vai trò của các bị cáo trong vụ án.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng; Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo và thể hiện sự ăn năn hối cải; các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, các bị cáo đã tự nguyện nộp ngân sách nhà nước số tiền thu lợi bất chính là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, nên giảm nhẹ cho các bị cáo một phần trách nhiệm hình sự mà lẽ ra các bị cáo phải chịu.

Xét thấy, các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhân thân tốt; Các bị cáo đều có ít nhất 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng thuận lợi để chính quyền địa phương giám sát, giáo dục cũng như cải tạo bị cáo nhằm mục đích giúp đỡ bị cáo sửa chữa sai lầm, trở thành công dân có ích cho xã hội. Do vậy, không cần thiết phải buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù giam.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Vivo 1820 màu xanh, sim số 0379.217.138 có các tin nhắn ghi ô số đề liên quan đến hành vi phạm tội cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 tờ phoi đề theo kết quả xổ số Tp. HCM ngày 17/02/2020 với tổng số tiền ghi trên phoi là: 6.896.000 đồng; 01 phoi đề theo kết quả xổ số đài Đồng Tháp với tổng số tiền ghi trên phoi là 6.896.000 đồng và 01 tờ phoi đề theo kết quả xổ số Miền Bắc với tổng số tiền ghi trên phoi là 10.638.000 đồng là tài liệu chứng cứ nên cần lưu giữ theo hồ sơ vụ án.

- Đối với số tiền bị cáo S hưởng hoa hồng 567.000 đồng (đài Miền Nam) và 204.000 đồng (đài Miền Bắc) và bị cáo L hưởng hoa hồng 180.000 đồng. Hai bị cáo đã tự nguyện nộp theo các Biên lai thu tiền số 3163 và 3164 ngày 31/8/2020 nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

[5] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Đối với việc S và L khai đã thực hiện hành vi ghi bán các ô số đề trước ngày bị phát hiện, hiện chỉ có lời khai không thu giữ được vật chứng, không xác định được số tiền đánh bạc, nên không có căn cứ để xem xét trách nhiệm hình sự phạm tội từ hai lần trở lên, cũng như thu lợi bất chính.

Đối với những người mua số đề thông qua các tờ phoi đề S giao, do chưa xác định lai lịch, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh xử lý sau.

Đối với đối tượng tên “Phượng” đã nhận tiền, tờ phoi từ bị cáo L, hiện chưa xác định được lai lịch, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an quận Thủ Đức tách ra tiếp tục điều tra, làm rõ, xử lý sau.

Đối với 01 chiếc điện thoại của bị cáo L có gấn số sim 0346.235.735, được bị cáo L sử dụng để nhắn tin chốt phôi đề với bị cáo S đã bị mất không thu giữ được nên không có cơ sở để xử lý.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố các bị cáo Võ Thị L, Nguyễn Thị S phạm tội “Đánh bạc”.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Võ Thị L: 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 03 (ba) năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Võ Thị L cho Ủy ban nhân dân phường Bình Chiểu, quận Thủ Đức, Tp. Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị S: 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 03 (ba) năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Thị S cho Ủy ban nhân dân phường Tam Bình, quận Thủ Đức, Tp. Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Vivo 1820 màu xanh, sim số 0379.217.138;

(Theo phiếu nhập kho số NKT/2020/177, ngày 07/7/2020 của Chi cục thi hành án dân sự quận Thủ Đức).

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 180.000 đồng theo Biên lai thu tiền số 3163 ngày 31/8/2020 và số tiền 771.000 đồng theo Biên lai thu tiền số 3164 ngày 31/8/2020 lập tại Chi cục thi hành án dân sự quận Thủ Đức.

+ Lưu hồ sơ vụ án: 01 tờ phoi đề theo kết quả xổ số Tp. HCM ngày 17/02/2020 với tổng số tiền ghi trên phoi là: 6.896.000 đồng; 01 phoi đề theo kết quả xổ số đài Đồng Tháp với tổng số tiền ghi trên phoi là 6.896.000 đồng và 01 tờ phoi đề theo kết quả xổ số Miền Bắc với tổng số tiền ghi trên phoi là 10.638.000 đồng.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 135; khoản 2 điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Võ Thị L, Nguyễn Thị S mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo có quyền kháng cáo bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật

thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

(Đã giải thích chế định án treo). .

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND Tp.Hồ Chí Minh;
- VKSND quận Thủ Đức;
- Cơ quan CSĐT Công an quận Thủ Đức;
- Nhà tạm giữ Công an quận Thủ Đức;
- Cơ quan THA.HS Công an quận Thủ Đức;
- Chi cục THA.DS quận Thủ Đức;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đinh Khắc Hưng